TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **362**/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà ***Phương Thảo***

Thư ký phiên họp: Ông ***Ngô Minh Quang***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà ***Trịnh Thu T*** - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 350/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 350/2024/QĐPH-ST ngày 06.12.2024, giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông TRỊNH VĂN C, sinh năm 1965; Hộ chiếu số N207**** do T1 tại F a.M. cấp ngày 20/01/2020; Địa chỉ hiện tại tại Đức: W, 61231 B, B, BRD.

- Bà **TỐNG BÍCH H**, sinh năm 1990; Hộ chiếu số N216**** do T1 tại F a.M. cấp ngày 20/4/2020; Địa chỉ tại Đức: W, 61231 B, B, BRD; Nơi ở hiện nay: 119 ngách F phố M, phường V, quận H, Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Bà TỐNG BÍCH H và ông TRỊNH VĂN C đăng ký kết hôn tự nguyện ngày 29/6/2020 tại T1 tại F a.M Cộng hòa Liên bang Đ. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu, đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, khác biệt về tính cách, tuổi tác. Hai bên đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không khắc phục được. Hai bên xác cùng xác định tình cảm không thể hàn gắn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Tống Bích H và ông Trịnh Văn C không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết ly hôn: bà Tống Bích H tự nguyện chịu toàn bộ theo quy định.

Do khoảng cách địa lý, điều kiện công việc, ông Trịnh Văn C không thể về Việt Nam, có nguyện vọng xin giải quyết vắng mặt. Đơn của ông Trịnh Văn C có xác nhận chữ ký của C1 tại Cộng hòa Liên bang Đ.

Tại phiên họp, bà Tống Bích H có mặt, ông Trịnh Văn C có đơn xin giải quyết vắng mặt và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

Về tố tụng: Việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

* Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

* Về nội dung: Bà Tống Bích H và ông Trịnh Văn C kết hôn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, có đăng ký kết hôn nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do có sự khác biệt về quan điểm sống và lối sống trong hạnh phúc gia đình; cuộc sống hàng ngày giữa hai vợ chồng luôn xảy ra xung đột cãi cọ và xô xát gây ảnh hưởng sứt mẻ tình cảm vợ chồng dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay vợ chồng đều xác định mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét sự thỏa thuận của hai bên là tự nguyện nên ghi nhận.

Về con chung: Bà Tống Bích H và ông Trịnh Văn C không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về lệ phí: bà Tống Bích H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 370, Điều 371 Bộ Luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Quyết định:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà TỐNG BÍCH H và ông TRỊNH VĂN C.

2. Về con chung: Bà Tống Bích H và ông Trịnh Văn C không có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Dành quyền khởi kiện cho các đương sự về chia tài sản chung vợ chồng trong vụ án dân sự khác (nếu có).

4. Về lệ phí: Bà Tống Bích H chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0076756 ngày 04/12/2024 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Bà Tống Bích H đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 12/12/2024.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cục THADS TP. TP. Hà Nội;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phương Thảo